

Bản án số: 81/2018/HSST

Ngày: 07 - 8 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Em;

2. Bà Tống Thị Kim Điền;

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02/8/2018 và 07/8/2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 07 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số T, Phường M, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số A, Phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nguyên tài xế; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Minh T (sinh năm 1966) và bà Nguyễn Thị Huyền Tr (sinh năm 1968); Có vợ, 01 con sinh năm 2009; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2017, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Diệp Thanh S (Tên gọi khác là Tý); Giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Số N ấp L, Phường B, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Con ông Diệp Thanh V (sinh năm 1966) và bà Hoàng Kim D (sinh năm 1967); Có vợ và 01 con sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Diệp Thanh S: Ông Diệp Thanh V, sinh năm 1966 và bà Hoàng Kim D, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Số N ấp L, Phường B, Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Diệp Thanh S: Ông Vũ Hữu Thiên Ân – Luật sư Văn phòng luật sư Phú Mỹ Thuận, thuộc Đoàn luật sư Thành Phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

*Người bị hại:* Bà Lê Thị Ngọc Ph, sinh năm 1976; Địa chỉ: Số A đường B, Khu phố 3, phường T Kiềng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị Hồng Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số B, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số V, Phường 14, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 16/7/2017, Nguyễn Bá D điều khiển xe ô tô biển số 50F-201.96 về nhà. Khi đến trước địa chỉ số 75 Đường 33, Khu phố 3, phường Phú Thuận, Quận 7, xe của D đi qua khó khăn do nhóm người nhà của chị Lê Thị Ngọc Ph đang ngồi chơi và đậu xe máy lần ra đường. Hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Khi về đến nhà, D điện thoại cho Nguyễn Minh T rủ T đi đánh nhóm của chị Ph, T đồng ý. T mang theo 01 con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng, dùng xe máy Attila biển số 52Z5-9225 đón D. D mang theo 01 ống sắt vuông dài khoảng 120cm. Lúc này có Diệp Thanh S đi tới, biết nhóm D đi đánh nhau nên xin đi theo.

Đến khoảng 21 giờ 50 cùng ngày, chị Lê Thị Ngọc Ph đang ngồi trước nhà cùng với Nguyễn Thế D, Trịnh Văn T, Nguyễn Văn H, Phan Anh V, Lã Tuấn Kh thì Nguyễn Bá D chạy xe máy Attila biển số 52Z5-9225 chở T, S đến. D cầm ống sắt, T cầm dao xông vào đánh nhóm của Ph.

D đập trúng đầu Kh gây thương tích, chảy máu. T dùng dao đâm bụng Kh nhưng Kh dùng tay gạt ra nên trúng tay trái của Kh, gây thương tích. Kh té gục xuống đất. D, T, S tiếp tục xông vào, đánh Ph, V, T, H. D dùng cây sắt đánh trúng tay H, làm H bị gãy xương tay, khớp ở khuỷu tay trái; đánh V bị sưng, trầy xước tay trái. T thấy H và V bị đánh thì vào can ngăn nhưng bị D cầm cây sắt đánh trúng đầu gây thương tích, chảy máu.

T dùng dao đâm chị Ph. Chị Ph dùng thùng nhựa đỡ được. Khi chị Ph té xuống nền nhà, T dùng chân đạp nhiều lần vào người chị Ph, làm rơi điện thoại Iphone 6S

Plus màu hồng mà chị Ph đang cầm trên tay. Chị Ph liền nhặt lấy điện thoại. Lúc này, T đang cầm dao trên tay phải, T dùng tay trái giật chiếc điện thoại từ tay Ph nhưng không được. T dùng tay trái dọa đánh chị Ph rồi dùng sức, tiếp tục giật và lấy được điện thoại bỏ vào túi quần của T.

Sau đó nhóm D, T bỏ đi ra trước nhà, S là người đi sau cùng. S phát hiện có 01 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng ở dưới nền nhà lối đi từ nhà bếp lên phòng khách nên đã lấy cất trong người. Sau đó D, T, S bỏ đi.

Chị Ph kiểm tra lại túi xách thì phát hiện cọc tiền 60.000.000 đồng bị rơi ra ngoài và bị mất lúc nào không biết nên chị đã đến Công an phường Tân Kiểng, Quận 7 trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã bắt được Nguyễn Bá D, Nguyễn Minh T. Ngày 26/7/2017, anh Phan Anh V, chị Lê Thị Ngọc Ph, anh Trịnh Văn T, anh Nguyễn Văn H và anh Lăng Tuấn Kh đã làm đơn rút yêu cầu khởi tố đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Bá D, Nguyễn Minh T và Diệp Thanh S đồng thời từ chối giám định tỷ lệ thương tật nên ngày 28/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Bá D, Nguyễn Minh T và Diệp Thanh S.

Diệp Thanh S sau khi về chỗ ở đã kiểm tra số tiền lấy được là 60.000.000 đồng. Hôm sau, S về quê ở Trà Vinh. Được người nhà vận động, ngày 18/7/2017, S đã tự liên hệ với chị Ph trả lại số tiền 60.000.000 đồng rồi đến Công an phường Tân Kiểng, Quận 7 đầu thú.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1081/KLGD ngày 11/4/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh – Bộ Y Tế kết luận đối với năng lực hành vi của Diệp Thanh S:

“- Về y học: Hội chứng động kinh và động kinh toàn bộ không rõ nguyên nhân, có biến đổi nhân cách (G40.3 – ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong và sau thời điểm đánh nhau và trộm cắp tài sản vào ngày 16/7/2017 cho đến hiện tại Diệp Thanh S hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Về chiếc xe máy hiệu Attila, biển số 52Z5-9225, qua xác minh, xe trên do chị Võ Thị Hồng Đ (vợ của Nguyễn Minh T) mua của ông Triệu Hữu H nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 16/7/2017, T mượn xe của vợ đi công việc rồi sử dụng xe đi

đánh nhau. Sau khi T bị bắt, chị Đ đã bán xe trên cho một người không rõ lai lịch. Việc T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, chị Đ không biết.

Về con dao Thái Lan có cán nhựa màu vàng và ống sắt vuông dài khoảng 120cm, sau khi đánh nhau xong Nguyễn Minh T và Nguyễn Bá D đã vút trên đường về nhà, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã cho T và D chỉ điểm nhưng không tìm được.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho người bị hại là chị Lê Thị Ngọc Ph.

- 01 điện thoại di động hiệu MEIZU màu vàng nhạt. Số Imei: 861684030505365 thu giữ của Nguyễn Minh T.

- 02 ghế nhựa màu xanh dương bị đập bể, 02 chiếc muỗng bằng kim loại dài 10 cm, 01 chiếc chảo màu đen bị gãy cán.

- 01 đĩa CD có chứa đoạn phim ghi hình Nguyễn Minh T cướp điện thoại của chị Lê Thị Ngọc Ph.

*Về dân sự:*

Người bị hại là chị Lê Thị Ngọc Ph đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 81/CTr-VKS ngày 15 tháng 06 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cướp tài sản” theo Điểm d Khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; truy tố bị cáo Diệp Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm e Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Do những người bị hại rút yêu cầu khởi tố và từ chối giám định thương tật, hiện nay bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 không khởi tố vụ án có ý gây thương tích là đúng quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh T và Diệp Thanh S tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Nguyễn Minh T đã có dùng phương tiện nguy hiểm là dao Thái Lan và dùng vũ lực

uy hiếp nhằm chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng của chị Lê Thị Ngọc Ph. Diệp Thanh S có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 60.000.000 đồng của chị Lê Thị Ngọc Ph một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Minh T về tội “Cướp tài sản” và Diệp Thanh S về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm d Khoản 2 Điều 133; Điểm g, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Điểm e Khoản 2 Điều 138, Điểm b, n, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, Khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Diệp Thanh S từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) năm.

- Về dân sự: người bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xét.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: để xử lý vật chứng còn lại: 01 điện thoại di động hiệu MEIZU màu vàng nhạt. Số Imei: 861684030505365 thu giữ của Nguyễn Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo; 02 ghế nhựa màu xanh dương bị đập bể, 02 chiếc muỗng bằng kim loại dài 10 cm, 01 chiếc chảo màu đen bị gãy cán, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 đĩa CD có chứa đoạn phim ghi hình Nguyễn Minh T cướp điện thoại của chị Lê Thị Ngọc Ph đề nghị lưu vào hồ sơ vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Diệp Thanh S trình bày lời bào chữa: Bị cáo Diệp Thanh S đã có hành vi lén lút lấy số tiền 60.000.000 đồng trong nhà chị Ph sau khi tham gia đánh nhau nên đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, vì vậy thống nhất về tội danh truy tố đối với bị cáo Diệp Thanh S vì phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu đủ các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị cho bị cáo S được hưởng án treo là phù hợp; tuy nhiên sau 02 ngày lấy tiền bị cáo đã trả lại toàn bộ số tiền cho người bị hại nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Do bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa

đổi bổ sung năm 2009 xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát Quận 7 đối đáp với phần trình bày của người bào chữa của bị cáo Diệp Thanh S: Đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Diệp Thanh S. Lý do không áp dụng tình tiết “phạm tội nhưng chưa gây ra thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn”, vì bị cáo S đã trả lại tài sản cho người bị hại nên tình tiết này hút vào tình tiết “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Minh T đề nghị: bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo xin lỗi người bị hại. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất vì bị cáo đã phối hợp tích cực với cơ quan điều tra.

Bị cáo Diệp Thanh S không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong lúc Nguyễn Minh T vô nhà chị Ph đánh nhau với chị Ph và người nhà chị Ph, bị cáo T thấy chị Ph rơi điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng trong túi ra thì bị cáo Nguyễn Minh T giằng lấy, chị Ph dùng tay giật lại chiếc điện thoại. Lúc này T đang cầm dao trên tay phải, T dùng tay trái giật chiếc điện thoại từ tay chị Ph nhưng không được. T dùng tay trái dọa đánh chị Ph rồi dùng sức, tiếp tục giật và lấy được điện thoại bỏ vào túi quần của T. Bị cáo T đã dùng phương tiện nguy hiểm là dao Thái Lan, dùng vũ lực và đe dọa dùng vũ lực làm cho chị Ph bị lâm vào tình trạng không thể chống cự được rồi chiếm đoạt chiếc thoại Iphone 6S Plus màu hồng có trị giá là 10.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Trong lúc bỏ chạy do bị nhóm T, D, S tấn công, bà Ph làm rớt cục tiền trong giỏ ra, bị cáo Diệp Thanh S đã có hành vi lén lút, bí mật lấy số tiền 60.000.000đ của bà Ph một cách trái pháp luật. Hành vi này của bị cáo Diệp Thanh S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với Nguyễn Minh T: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho người bị hại nên Nguyễn Minh T được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Đối với Diệp Thanh S: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, tự nguyện nộp lại số tiền trộm cắp; bị cáo bị hội chứng động kinh và động kinh toàn bộ không rõ nguyên nhân, có biến đổi nhân cách bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiện đang chăm sóc con bị khuyết tật vận động mức độ đặc biệt nặng; nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại Điểm b, q, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo Nguyễn Minh T, Diệp Thanh S có nhân thân chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng do tham lam tư lợi, lười nhác lao động các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân, không những gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý các bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Do bị cáo S có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đã đủ tác dụng răn đe, giáo dục và để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa khắc phục lỗi lầm, tham gia lao động làm người có ích cho gia đình, xã hội.

[5] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus màu hồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả cho người bị hại Lê Thị Ngọc Ph nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu MEIZU màu vàng nhạt. Số Imei: 861684030505365 thu giữ của Nguyễn Minh T, tài sản này không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 02 ghế nhựa màu xanh dương bị đập bể, 02 chiếc muống bằng kim loại dài 10 cm, 01 chiếc chảo màu đen bị gãy cán là công cụ, đồ vật dùng để đánh nhau và bị hư hại trong quá trình đánh nhau, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 đĩa CD có chứa đoạn phim ghi hình Nguyễn Minh T cướp điện thoại của chị Lê Thị Ngọc Ph nên cần lưu vào hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cướp tài sản” và bị cáo Diệp Thanh S phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2017.

2. Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điểm b, q, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Diệp Thanh S 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Diệp Thanh S cho Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo Diệp Thanh S phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo Diệp Thanh S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Diệp Thanh S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Diệp Thanh S phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 (Một) điện thoại di động hiệu MEIZU màu vàng nhạt, số IMEI: 861684030505365.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 ghế nhựa màu xanh dương bị đập bể, 02 chiếc muỗng bằng kim loại dài 10 cm, 01 chiếc chảo màu đen bị gãy cán.

- Tịch thu lưu vào hồ sơ vụ án - 01 đĩa CD có chứa đoạn phim ghi hình Nguyễn Minh T cướp điện thoại của chị Lê Thị Ngọc Ph (Đã lưu)

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 84 ngày 14/6/2018).

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bà Võ Thị Hồng Đ được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Diệp Thanh S.

**Nơi nhận:**

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sổ án;
- Lưu hồ sơ (Luyện).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:**

**Mai Trần Cảnh**